

Bảng Thông Số Chính Xác:

Sổ Tay Đóng Gáy Lò Xo Theo Yêu Cầu

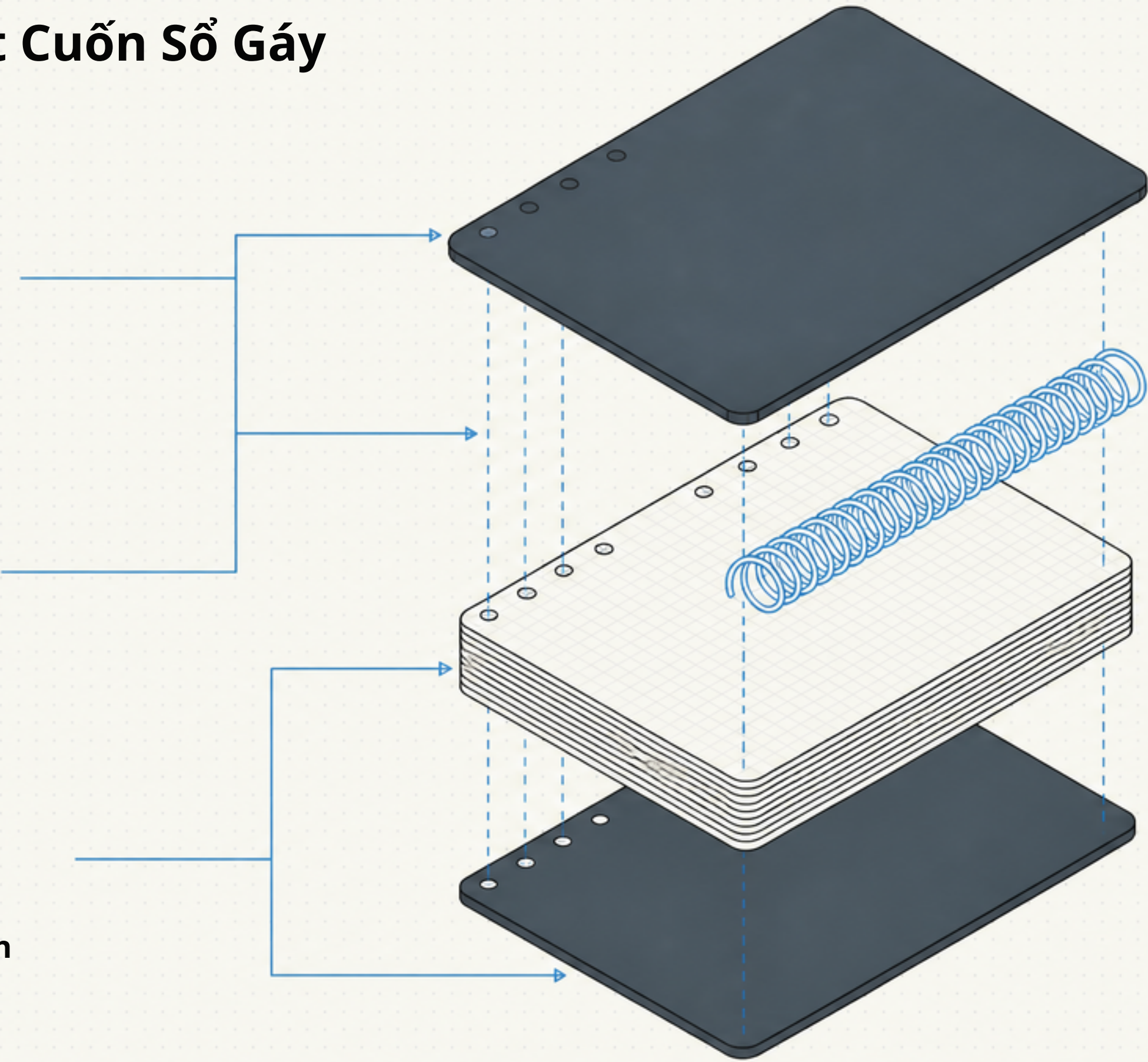
Hướng dẫn giải phẫu để thiết kế kỹ thuật, xác định thông số, và tìm nguồn sản phẩm giấy đóng gáy.

Giải phẫu một Cuốn Sổ Gáy Lò Xo

Bìa: Có thể sử dụng các vật liệu, kỹ thuật in và lớp hoàn thiện bảo vệ khác nhau cho bìa trước và bìa sau.

Các trang: Một chồng tờ rời riêng biệt, yêu cầu nêu rõ số tờ so với số trang.

Phần cứng: Một lò xo liên tục hoặc dây liên quan nối các thành phần qua các lỗ đục.



Chức năng cốt lõi:
Được thiết kế để các trang lật tự do và nằm phẳng hoặc có thể gấp ngược hoàn toàn.

Loại trừ:
Danh mục này nghiêm ngặt không bao gồm sổ casebound hoặc khâu chỉ, tập dán keo có các tờ rời tháo được, bìa cứng có trang thay thế được, và sách nhỏ khâu giữa.

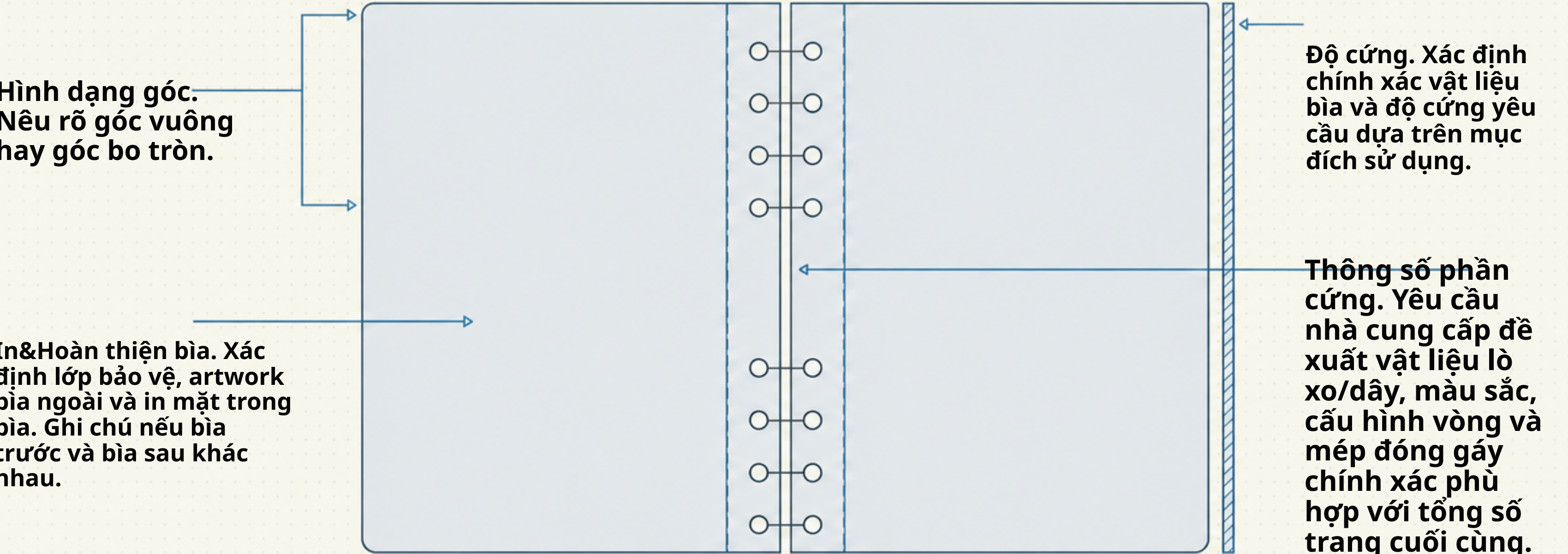
Xác định Phần cứng, Không chỉ Danh mục



Ma trận Phần cứng	Lò xo liên tục (Nhựa/Kim loại)	Dây Twin-Loop	Đóng gáý lược
Ngoại hình	Vòng đơn cổ điển	Thẩm mỹ cao cấp đặc trưng	Gáý nhựa phân đoạn
Lật trang	Khả năng gập ngược cao; xoay 360 độ	Cảm giác lật khác nhau; gập phẳng	Khả năng gập ngược hạn chế
Độ nhạy với nghiền móp	Độ bật ngược cao; bền đàn hồi	Rất dễ bị nghiền móp	Khả năng chống nghiền móp thấp hơn
Thiết lập sản xuất	Cấu hình vòng cụ thể dựa trên số trang	Yêu cầu dập gập cụ thể.Không bao giờ ghi rõ là 'lò xo liên tục'	Đục và mở bằng cơ khí

CẢNH BÁO: Thuật ngữ 'spiral' không đủ cho RFQ.Luôn xác định chính xác cấu trúc đóng gáý dự kiến.

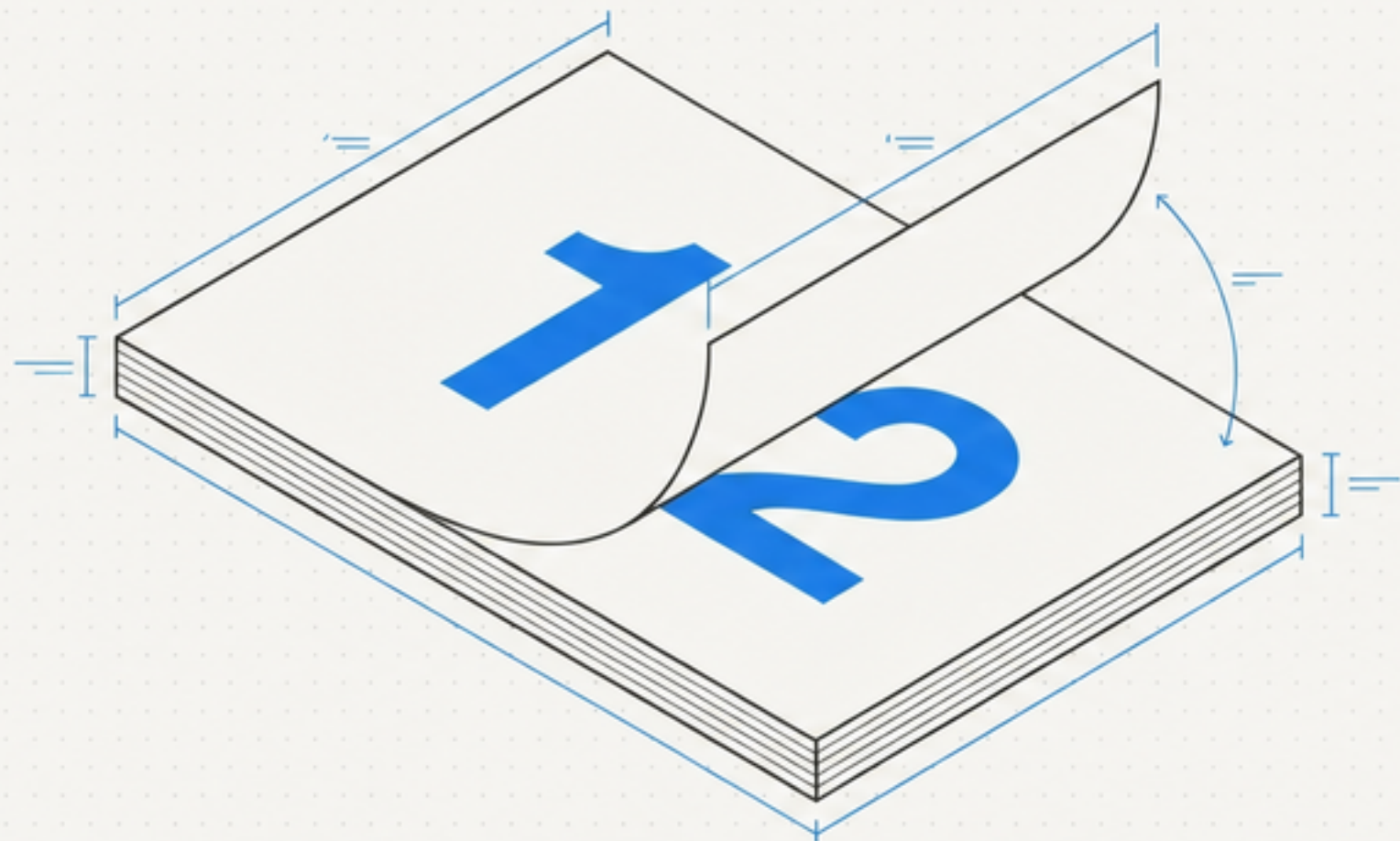
**Kiến trúc bên ngoài:
Bìa&Phần cứng**



Xác nhận hướng thành phẩm, chiều trang và liệu cuốn sổ vật lý có cần gấp ngược vào chính nó hay không.

Kiến trúc bên trong: Chồng giấy

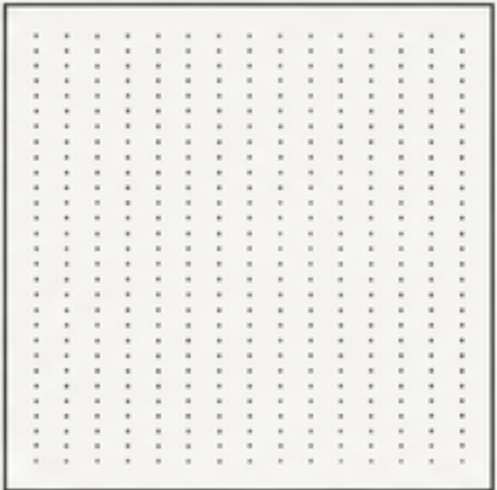
Số lượng



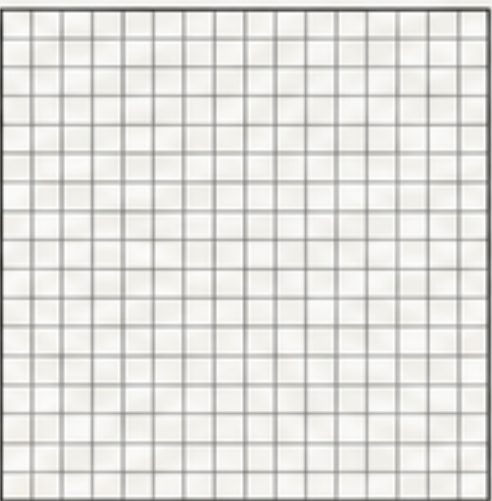
1 Tờ = 2 Trang (Mặt trước & Mặt sau)

Nêu rõ số tờ HOẶC số trang một cách không mơ hồ. Ghi rõ bìa, tờ phân cách, túi hoặc tờ chèn có được tính trong tổng số này hay không.

Các biến số nội dung



Định dạng: Kẻ dòng, kẻ ô, chấm, trang trắng, đánh số trang, thương hiệu lặp lại



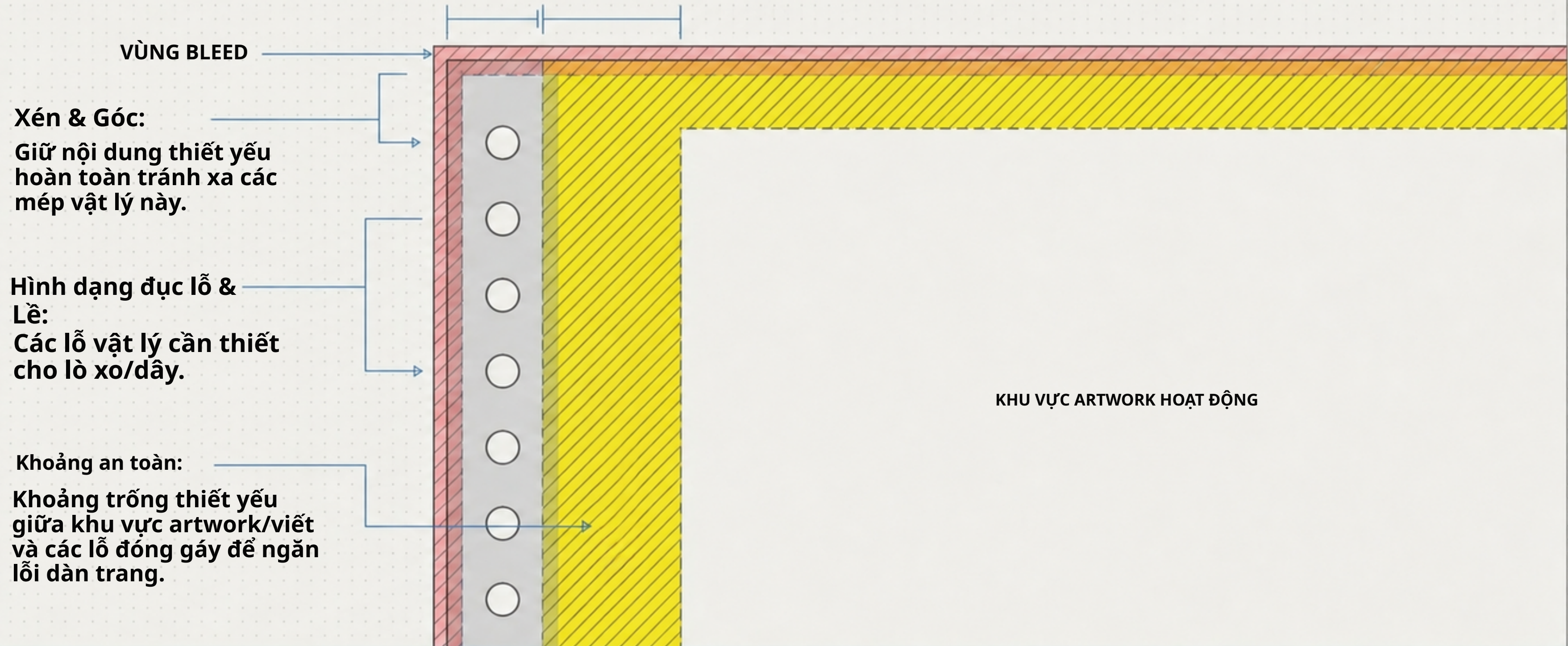
Độ phức tạp: Xác định mọi 'phần hỗn hợp' nơi kẻ dòng hoặc nội dung thay đổi



KIỂM TRA VẬT LIỆU: Luôn yêu cầu giấy và mẫu viết khi cảm giác, độ thấm xuyên, độ đục, phản ứng mực hoặc khả năng tẩy xóa là quan trọng.



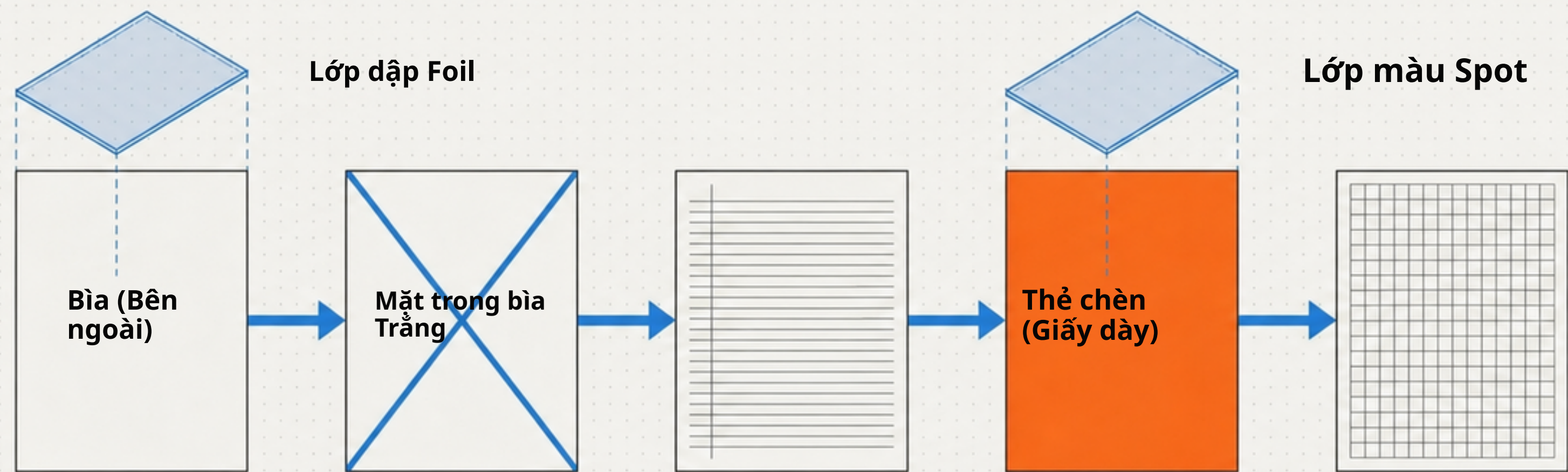
Kỹ thuật Artwork: 'Vùng Nguy hiểm'



QUY TẮC: Cung cấp các file sẵn sàng in riêng cho bìa trước, bìa sau, mặt trong bìa, phần nội dung lặp lại, các phần biến đổi, tờ phân cách và tờ chèn dựa trên mẫu đã được nhà cung cấp xem xét.

Bản đồ Phân trang & Các lớp Artwork

Dùng bản đồ phân trang hiển thị từng tờ theo trình tự, mặt trước và mặt sau, bao gồm bìa và tờ chèn.



Bước 1: Trình tự. Gắn nhãn rõ ràng cho các trang trắng để ngăn lỗi dàn trang.

Bước 2: Phân lớp. Xác định tham chiếu màu, màu spot, mực trắng, foil, dập nổi, cán màng, hoặc các hoàn thiện khác thành các lớp thiết kế riêng biệt.

Bước 3: Duyệt mẫu. Yêu cầu proof kỹ thuật số để đảm bảo đúng trình tự. Yêu cầu mẫu vật lý khi giấy, màu sắc, cảm giác bìa, đục lỗ hoặc thao tác đóng gáy là yếu tố then chốt.

Hậu cần: Quản lý phiên bản & Chống nghiền móp

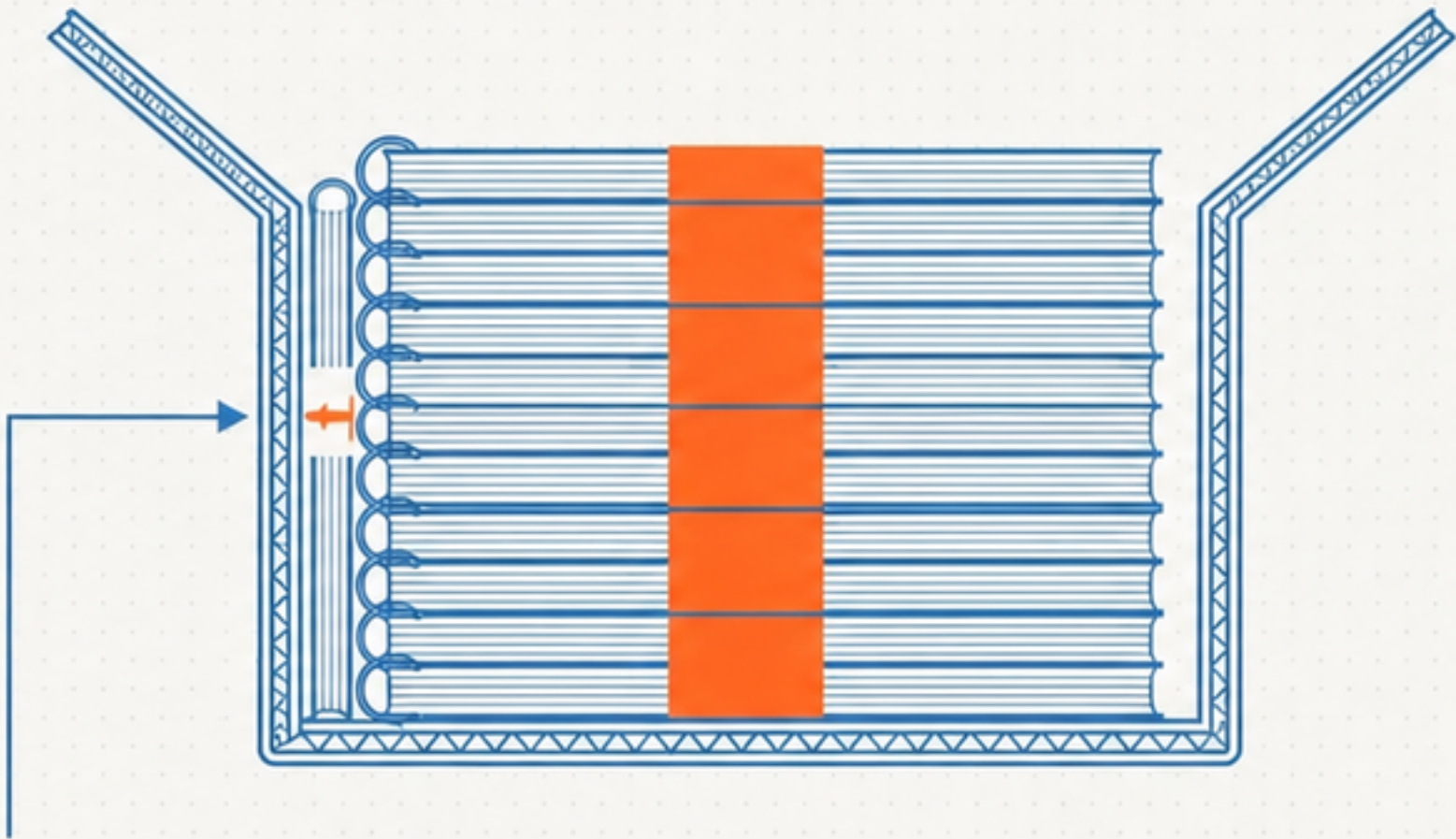
Đơn hàng nhiều phiên bản

Ma trận phiên bản

		Phiên bản B	
Hoàn thiện bìa			
Các trang bên trong			
Phân chia đóng gói			

- Cung cấp ma trận phiên bản và phân chia đóng gói rõ ràng.
- Hỏi nhà cung cấp các thay đổi về số trang, nội dung bên trong hỗn hợp, hoàn thiện bìa và tờ chèn sẽ ảnh hưởng thế nào đến thiết lập và báo giá.

Quy trình đóng gói



- Xác định bao gói riêng, đai bụng, hộp, nhãn, mã vạch, bộ sản phẩm, số lượng thùng carton, ký mã hiệu thùng và điểm đến.

CÂU HỎI QUAN TRỌNG: Bao bì đề xuất bảo vệ lò xo/ dây khỏi bị nghiền móp và bìa khỏi cọ xát hoặc cong cuộn trong quá trình vận chuyển như thế nào?

Danh sách kiểm tra RFQ tối thượng

Các cam kết kỹ thuật và thương mại cuối cùng yêu cầu xem xét báo giá, artwork và vật liệu. Không tự tạo thông số; hãy xác minh.

☒		Nêu định dạng, hướng, số lượng, điểm đến, yêu cầu giao hàng.
☒		Xác định lò xo liên tục, dây twin-loop hoặc phương án đóng gáy cụ thể khác.
☒		Xác định vật liệu bìa, in ấn, hoàn thiện, góc, xử lý mặt trong bìa.
☒		. Nêu rõ số tờ/trang, giấy, kẻ dòng, trình tự và các phần hỗn hợp.
☒		Cung cấp bản đồ phân trang và các file artwork sẵn sàng in riêng.
☒		Xác nhận cạnh đóng gáy, vùng đục lỗ, màu phần cứng, nhu cầu gấp ngược.
☒		Yêu cầu mẫu giấy, in, đóng gáy, proof và đánh giá thử nghiệm liên quan (bề mặt, vật liệu, tuân thủ).
☒		Xác định bao gói, nhãn, phân tách phiên bản và bao bì chống nghiền móp.